

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH TRÌ  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **555/2021/QĐST-HNGĐ**

*Thanh Trì, ngày 01 tháng 12 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ**  
**SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 567/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2021, giữa:

***Nguyên đơn: Chị Phan Thị Ngọc D - Sinh năm 1973.***

***Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc K - Sinh năm 1973.***

Cùng HKTT: Số 126 Khu C, thị trấn V, T, Hà Nội.

Cùng chỗ ở: P1804-B1 Chung cư Tecco Garden, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26 và Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

**Chị Phan Thị Ngọc D và anh Nguyễn Ngọc K**

### **2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Tùng G, sinh ngày 13/05/1997 và cháu Nguyễn Thế V, sinh ngày 21/09/2002. Cháu G và cháu V đã trưởng thành nên việc các cháu ở với ai do các cháu tự quyết định nên Tòa không xét.

- Về tài sản chung, nhà ở và công nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Chị Phan Thị Ngọc D tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị D đã nộp tại biên lai số AA/2020/0062824 ngày 18/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, Hà Nội. Hoàn trả chị D 150.000 đồng tạm ứng án phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

#### **Nơi nhân:**

- Đương sự;
- VKSND huyện T;
- UBND thị trấn V, T, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Chương**

